

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15/06/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Long;
2. Bà Đặng Thị Tuyết Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Duy Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Như Ý – Kiểm sát viên.

Ngày 15/06/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ph, sinh năm: 1980.

- *Bị đơn:* Anh Phù Bá Đ, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Thôn T An V, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi (*đều có mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/12/2020, qua bản tự khai, biên bản kiểm tra, giao nộp, công khai chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Ph trình bày như sau:*

Vợ chồng kết hôn với nhau là do hai bên gia đình sắp đặt, có đăng ký kết hôn vào năm 1997 tại Ủy ban nhân dân xã Lý V (sau đổi thành xã An V), huyện L, tỉnh Quảng Ngãi, nên kể từ khi về chung sống với nhau vợ chồng không có hạnh phúc. Trong cuộc sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do lối sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và thời gian gần đây mâu thuẫn càng trầm trọng hơn không thể hàn gắn được. Anh Đ thường hay chửi mắng, xỉ nhục chị Ph trước mặt người khác, không tôn trọng chị Ph. Do đó, chị Ph không thể tiếp tục sống chung với anh Đoàn, chị Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Ph được ly hôn với anh Phù Bá Đ.

Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phù Việt C, sinh ngày 22/12/1997, Phù Việt Th, sinh ngày 22/12/2001 và Phù Việt H, sinh ngày 09/9/2009, nếu ly hôn chị Ph yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phù Việt H và không yêu cầu anh Đ cấp

dưỡng nuôi con chung. Đối với Phù Việt C và Phù Việt Th đã trưởng thành và sống tự lập nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Phù Bá Đ trình bày như sau:*

Anh Phù Bá Đ thống nhất với nội dung trình bày của chị Lê Thị Ph về tình trạng hôn nhân, về con chung. Vợ chồng kết hôn là do hai bên gia đình sắp đặt và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý V (sau đổi thành xã An V), huyện L năm 1997. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau 03 con chung, tuy nhiên thời gian sau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do lối sống không hợp nhau nên vợ chồng thường hay cãi vã nhau, nay anh Đ xét thấy tình cảm vợ chồng không còn. Tuy nhiên chị Ph yêu cầu ly hôn, anh Đ không đồng ý ly hôn, bởi ly hôn sẽ ảnh hưởng đến các con.

Về Con chung: Có 03 con chung là cháu Phù Việt C, sinh ngày 22/12/1997, Phù Việt Th, sinh ngày 22/12/2001 và Phù Việt H, sinh ngày 09/9/2009. Nếu ly hôn, anh Đ đồng ý giao cháu Hải cho chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng và không phải cấp dưỡng nuôi con. Còn đối với cháu C và cháu Th đã trưởng thành, sống tự lập nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; xác định đúng thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thủ tục cấp, tổng đạt, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời gian chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph đối với anh Phù Bá Đ. Về con chung đề nghị giao cháu Phù Việt H cho chị Lê Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; đối với 02 cháu Phù Việt C và Phù Việt Th đã trưởng thành, sống tự lập không yêu cầu giải quyết nên không xét. Chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên không xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Lê Thị Ph có đơn yêu cầu ly hôn và giải quyết vấn đề về con chung đối với bị đơn anh Phù Bá Đ, trú tại: Thôn T An V, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi Ngày 22/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn đã thụ lý giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát khi kiểm sát việc tuân theo pháp luật đã nhận xét Tòa án tiến hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, các đương sự cũng không có bất cứ

khieu nại, ý kiến gì về thủ tục tố tụng của Tòa án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền và thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ph và anh Phù Bá Đ đến với nhau là do hai bên gia đình sắp đặt và cả hai đồng ý đi đến hôn nhân, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý V (sau đổi thành xã An V), huyện L, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 1997 là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Ph, anh Đ đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược dẫn đến bất đồng quan điểm và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn. Tòa án đã nhiều lần hòa giải để hàn gắn nhưng không thành chị Ph cương quyết ly hôn. Mặt khác, trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành xác minh, qua xác minh của Chi hội Phụ nữ Thôn T An V cho rằng vợ chồng chị Ph, anh Đ đã có nhiều mâu thuẫn từ lâu, hôn nhân không hạnh phúc, nhưng lâu nay chị Ph chịu đựng để sống lo cho các con; còn đối với xác minh của Phù Việt C là con ruột của chị Ph, anh Đ cho rằng vợ chồng chị Ph, anh Đ đã xảy ra mâu thuẫn lâu nay, thường xuyên cãi vã, lý do là cả hai bất đồng quan điểm sống nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ những vấn đề nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Ph và anh Đ là trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, chị Ph yêu cầu ly hôn anh Đ là có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phù Việt C, sinh ngày 22/12/1997, Phù Việt Th, sinh ngày 22/12/2001 và Phù Việt H, sinh ngày 09/9/2009. Nguyên vọng của cháu Phù Việt H là được ở với chị Lê Thị Ph. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại các phiên hòa giải anh Phù Bá Đ đồng ý giao cháu H cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; mặt khác, xét về điều kiện kinh tế chị Phương có thu nhập ổn định, điều kiện chăm sóc con tốt hơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phương, giao cháu Phù Việt H cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn đối với hai cháu Phù Việt C, Phù Việt Th đã trưởng thành, sống tự lập và không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Ph không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ph về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn*”

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ph được ly hôn anh Phù Bá Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Phù Việt H, sinh ngày 09/9/2009 cho chị Lê Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn đối với hai cháu Phù Việt C, sinh ngày 22/12/1997; Phù Việt Th, sinh ngày 22/12/2001 đều đã trưởng thành, sống tự lập và không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét. Anh Phù Bá Đ không phải cấp dưỡng nuôi cháu Hải.

Anh Phù Bá Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Ph phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Ph đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0006062 ngày 22/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Lý Sơn;
- Chi cục THADS H. Lý Sơn;
- Phòng tư pháp H. Lý Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

**Nguyễn Văn Thu**